

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST
Ngày 17-5-2023
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trung

Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Khương Thị Phụng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:
Ông Phạm Quang Hào - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1991; trú tại: Thôn H, xã P, huyện A, tỉnh Hưng Yên (có mặt);

- Bị đơn: Anh Hà Đức C, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Han, xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 03/2/2023 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Phạm Thị T trình bày: Chị kết hôn với anh C ngày 25/12/2018, trước khi cưới được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện A, tỉnh Hưng Yên trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc gì. Sau khi cưới chị về gia đình anh C làm dâu. Quá trình chung sống ban đầu hai vợ chồng sống hòa thuận, đến tháng 3/2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung nên hay xảy ra mâu thuẫn. Khi hai vợ chồng mâu thuẫn thì gia đình có hòa giải nhưng vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung. Chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 3/2019 nên hai vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh C.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không đề nghị giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hà Đức C: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không có mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thông báo thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi khai mạc phiên tòa đến khi nghị án, đảm bảo vô tư, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T với anh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là chị Phạm Thị T đối với bị đơn là anh Hà Đức C. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Ngày 03/02/2023 chị Phạm Thị T có đơn xin ly hôn với anh Hà Đức C. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã tiến hành làm việc với gia đình anh C thì hiện nay anh C đang đi làm ăn xa nhưng vẫn thường xuyên về và liên lạc với gia đình. Tòa án đã giao các văn bản giấy tờ cho gia đình nhận thay anh C và gia đình đã thông báo giấy báo cho anh C tuy nhiên bị đơn vẫn không có mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai, hòa giải được. Tòa án đã triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn anh Hà Đức C vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án, thể hiện việc kết hôn giữa chị T và anh C trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện A, tỉnh Hưng Yên. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh C là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng, theo chị T thì ban đầu hai vợ chồng sống hòa thuận không có mâu thuẫn gì, nhưng đến tháng 3/2019 thì vợ

chồng phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Từ tháng 3/2019 hai vợ chồng bắt đầu sống ly thân từ đó cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương và gia đình anh C thì vợ chồng chị T anh C thường xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung, hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2019 cho đến nay. Việc hai vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, không cùng chung sống nên không thể quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau và không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Đó là nguyên nhân của những mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh và ngày càng trầm trọng không thể giải quyết được. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh C đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T.

[5]. Về con chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[6]. Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Về hôn nhân: Cho chị Phạm Thị T được ly hôn anh Hà Đức C.

Về án phí: Chị Phạm Thị T phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006561 ngày 03/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã P, huyện A, tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Nghĩa